

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
VIỆN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP  
Từ ngày: 01/6 đến 07/6/2026 (Tuần 23 năm 2026)

TT	Lớp học	Học phần	Giảng viên	Thời gian	Phòng học	Kết quả theo dõi
<i>Đề nghị các học viên cao học khóa 2024 đợt 2 và 2025 đợt 1, 2 điểm danh bằng máy nhận diện khuôn mặt. Cùng với kết quả theo dõi học tập trên lớp của học viên, kết quả điểm danh này là cơ sở để xác định điều kiện dự thi kết thúc học phần. Thời gian học sáng bắt đầu từ 08h00, chiều bắt đầu từ 14h00. Mọi thắc mắc xin gửi về E-mail: sdh@vimaru.edu.vn hoặc gặp trực tiếp chuyên viên trực tại phòng 203 A6.</i>						
<i>Phòng Khảo thi và ĐBCL triển khai kiểm tra công tác Giảng dạy và học tập theo kế hoạch.</i>						
1	KTĐH 2025.1.1 KTDH 2025.2.1	Mạng truyền thông công nghiệp	Đình Anh Tuấn	Sáng T7, sáng CN	208 A6	
2	KTĐT 2025.2.2	Lý thuyết thông tin mã hóa Cấu trúc và ứng dụng bộ vi xử lý	Lê Quốc Vượng Nguyễn Mạnh Cường	Cả ngày T7 Cả ngày CN	205 A6 109 A6	
3	QLDA 2025.1.1 QLDA 2025.2.1	Quản lý an toàn lao động và môi trường trong xây dựng	Lê Thị Hương Giang	Cả ngày Thứ 7 và Chủ nhật	203 A4	
4	XDCT 2025.1.1 XDCT 2025.2.1	Phương pháp thực nhiệm công trình	Bùi Quốc Bình	Cả ngày Thứ 7	906 A6	
5	QLCA 2025.2.1	Phương pháp số	Trần Thị Chang	Cả ngày Thứ 7 và Chủ nhật	911 A6	
6	KTMT 2025.1.1	Các quá trình cơ bản trong KTMT	Phạm Thị Dương	Cả ngày CN	205 A6	
7	KTTT 2025.1.1 KTTT 2025.2.1	Cơ sở đánh giá độ tin cậy	Nguyễn Đỗ Hạnh	Cả ngày Thứ 7 và Chủ nhật	206 A4	
8	CNTT 2025.2.1 TTS	Xử lý ngôn ngữ tự nhiên nâng cao	Lê Quyết Tiến	Sáng T7	204 A4	
9	CNTT 2025.1.1	An toàn bảo mật thông tin	Hồ Thị Hương Thơm	Sáng T7	320 A4	
10	CNTT 2025.2.2	Kiến trúc máy tính tiên tiến	Nguyễn Trọng Đức	Cả ngày T7	312 A4	
11	QLHH 2025.1.1	Quản lý rủi ro hàng hải	Trần Văn Lượng	Cả ngày Thứ 7	205 A4	

12	QLHH 2025.2.1	Khoa học quản lý và quản lý hàng hải	Phan Văn Hưng	Cả ngày CN	302 A6	
13	QLSX 2025.1.1 QLSX 2025.2.2	Thiết bị sản xuất công nghiệp Hệ thống sản xuất tinh gọn	Đào Ngọc Biên Cao Ngọc Vi	Cả ngày T7 Cả ngày CN	710 A6 701 A6	
14	QLSX 2025.2.1 TTS	Kinh tế kỹ thuật	Nguyễn Dương Nam	Cả ngày Thứ 7	301 A6	
15	QKTH 2025.2.1 QLTB 2025.1.1 QKTH 2025.1.1	Quản lý năng lượng	Trần Hồng Hà	Cả ngày T7	209 A3	
17	QLKT 2025.2.2	Dự báo kinh tế	Phạm Thị Thu Hằng	Cả ngày Thứ 7	302 A6	
18	QLTC 2025.1.1	Phân tích và đầu tư tài chính	Hoàng Thị Phương Lan	Cả ngày Thứ 7	303 A6	
19	QLTC 2025.2.1	Phân tích thị trường tài chính Quản trị ngân hàng	Phùng Mạnh Trung Tô Văn Tuấn	Cả ngày Thứ 7 Sáng CN	305 A6	
20	QLVT 2025.2.1	Marketing trong vận tải và logistics	Nguyễn Thị Liên	Cả ngày T7	306 A6	
21	QLVT 2025.2.1	Kinh tế quốc tế	Dương Văn Bạo	Cả ngày CN	306 A6	
22	QLHH 2024.2.3	Công nghệ hàng hải	Phạm Kỳ Quang	Cả ngày T7, CN		
23	QLHH 2025.1.3 QLHH 2025.2.2	Pháp luật vận tải	Nguyễn Thành Lê	Cả ngày T7, CN		
	QLHH 2024.2.2	Kiểm soát công tác dẫn tàu	Nguyễn Thái Dương	Chiều T5, T6, T7, CN		
24	QLHH 2024.1.1	Hội đồng bảo vệ đề án		15h30 thứ 6	204 A6	
25	QLVT 2024.1.1	Hội đồng bảo vệ đề án		16h00 thứ 6	209 A6	
26	NCS QLVT 2026	Logistics vận tải	Nguyễn Minh Đức	Cả ngày T7		
27	NCS QLKT 2026	Năng lực cạnh tranh	Nguyễn Minh Đức	Cả ngày T4		

28	NCS KTTT 2026	Phân tích kết cấu tàu thủy	Vũ Văn Tuyền	Chiều T3, T4, T5, T6	608 A6	
29	NCS QLKT 2026	Hội đồng xét tuyển		15h00 thứ 6	209 A6	
30	NCS TĐH 2026	Hội đồng xét tuyển		15h00 thứ 6	202 A6	

Lịch trực lãnh đạo: Lại Huy Thiện - T7, Nguyễn Kim Phương - CN

Lịch trực chuyên viên: Trần Minh Tuấn - T7; Đỗ Tất Mạnh - CN

**Viện trưởng Viện ĐTSDH**

*(Đã ký)*

**PGS.TS. Nguyễn Kim Phương**

**Cán bộ phụ trách**

*(Đã ký)*

**Trần Minh Tuấn**

NBH: 05/5/25-REV:1

BM.04-QT.SDH.03